TÒA ÁN NHÂN DÂN **Q. LIÊN CHIỂU-TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **17**/2020/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 15 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Công văn số 310/TANDTC-PC ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn do Trung tâm hòa giải - đối thoại Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng lập ngày 07 tháng 01 năm 2020;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 482/2019/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ông **Nguyễn Song H** – sinh năm 1986 và bà **Nguyễn Thị C** – sinh năm 1990; cùng nơi cư trú: Số 105 đường T, phường M, quận L, TP Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Song H và bà Nguyễn Thị C kết hôn năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND phường M, quận L, TP Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 128/2014, quyển số 08/2014 ngày 15 tháng 7 năm 2014, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau nên tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Mặc dù vợ chồng đã cố gắng hàn gắn nhưng không thành. Nay cả hai ông bà xác định tình cảm không còn, yêu cầu Tòa án giải quyết cho thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Song H và bà Nguyễn Thị C xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Tiến Đ – sinh ngày 13 tháng 5 năm 2015. Ông H và bà C thống nhất thỏa thuận là ông H trực tiếp nuôi dưỡng con chung, bà C không cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Song H và bà Nguyễn Thị C xác nhận không có.

Xét thấy: Hôn nhân giữa ông Nguyễn Song H và bà Nguyễn Thị C đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cả hai tự nguyện ly hôn. Ông H và bà C cũng đã thỏa thuận được việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở đảm bảo quyền lợi chính đáng của con. Việc thỏa thuận của ông H và bà C là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Song H và bà Nguyễn Thị C về việc yêu cầu "Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con".

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Song H và bà Nguyễn Thị C thống nhất thuận tình ly hôn.

1.2 Về quan hệ con chung: Ông Nguyễn Song H và bà Nguyễn Thị C xác nhận có 01 con chung và thống nhất thỏa thuận việc nuôi con chung như sau:

Ông Nguyễn Song H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Tiến Đạt – sinh ngày 13 tháng 5 năm 2015, bà Nguyễn Thị C không cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

1.3 Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Song H và bà Nguyễn Thị C xác nhận không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng, ông Nguyễn Song H và bà Nguyễn Thị C chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0004149 ngày 26 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Ông Nguyễn Song H và bà Nguyễn Thị C đã nộp đủ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07, 07a và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND phường M;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Trinh